TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2021/HS-ST
Ngày: 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Tiến Thành,**

Bà **Nguyễn Thị Lý.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuân** – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan T, sinh năm 1997 tại Khánh H; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã Diên S, huyện Diên K, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan H, sinh năm 1964, con bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1970;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 27/4/2020, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 87/QĐXPHC về hành vi "Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 2.250.000 đồng, đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tuấn A (Tên gọi khác: T), sinh ngày 18/3/2001 tại Thành phố Hồ Chí M; Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, thị trấn Mỹ L, huyện Chợ M, tỉnh An G; Chỗ ở: 12/5 Hương Đ, phường Phước H, Nha T, Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn S, sinh năm 1963, Mẹ ruột: Trần Thị T, sinh năm 1965; Mẹ nuôi: Lê Thị Bé N, sinh năm 1966;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. **Trần Quang H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 11 Tây N, phường Vĩnh H, Nha T, Khánh H.

Vắng mặt.

2. **Phạm L**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh P, Nha T, Khánh H.

Vắng mặt.

3. **Nguyễn Thị Trúc M**, sinh năm 1991

HKTT: Thôn 4, xã I, huyện Ea S, tỉnh Đắk L.

Tạm trú: 24/43 N 1, phường Phước T, Nha T, Khánh H.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, trong khi tuần tra tại khu vực ngã tư đường Lý Tự T giao nhau với đường Trần Hưng Đ, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Nha Trang phát hiện Lê Tuấn A có biểu hiện khả nghi về ma túy nên tiến hành kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tại đây, Lê Tuấn A tự nguyện lấy trong người ra giao nộp cho Tổ công tác: 01 túi nylon, kích thước (4x7,5)cm, bên trong chứa 05 viên nén màu xanh, hình chữ nhật (được niêm phong, ký hiệu A); 01 túi nylon màu trắng, hàn kín, kích thước (3x4)cm, bên trong chứa chất tinh thể đá màu trắng (được niêm phong, ký hiệu B) và khai nhận đây là ma túy "thuốc lắc" và ma túy "khay", Tuấn A mua của đối tượng tên T tại khu vực hẻm số 24 đường N M, phường Phước T, thành phố Nha T với giá 4.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác tiến hành niêm phong toàn bộ tang vật và đưa Lê Tuấn A về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, tại khu vực hẻm số 24 đường N M, phường Phước T, thành phố Nha T, Tổ công tác phát hiện 01 đối tượng khả nghi theo mô tả của Lê Tuấn A nên tiến hành kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, đối tượng khai nhận là Phan T và tự lấy trong người ra giao nộp cho Tổ công tác: 01 túi nylon, kích thước (04x7,5)cm, bên trong chứa 05 viên nén hình chữ nhật màu xanh (được niêm phong, ký hiệu A1); 01 túi nylon, kích thước (03x04)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu B1) và khai nhận đây là ma túy "thuốc lắc" và ma túy "khay" của T đang chờ bán cho người khác. Đồng thời, T khai nhận còn cất giấu một số lượng ma túy tại nơi ở của mình.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tân tại địa chỉ số 24/43 đường N M, phường Phước T, thành phố Nha T, Tổ công tác thu giữ được trong hộp giấy hiệu "mỳ khô cung đình Kool Spaghetti", bên trong chứa:

- 01 túi nylon màu trắng, kích thước (5x8,5)cm, bên trong chứa 30 viên nén hình chữ nhật, màu xanh; 01 túi nylon màu trắng, có khóa khằn miệng, kích thước (5x8,5)cm, bên trong chứa 11 viên nén hình chữ nhật, màu xanh (được niêm phong, ký hiệu C).

- 01 túi nylon màu trắng, kích thước (4x7,5)cm, bên trong đựng tinh thể màu trắng; 04 túi nylon, kích thước (3x4)cm, bên trong đựng tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu C1).

- 01 túi nylon màu trắng, kích thước (5x8,5)cm, bên trong có 13 đoạn ống hút nước nhựa màu trắng, dài 03cm, được hàn kín hai đầu (được niêm phong, ký hiệu C2).

- Một số bịch nylon màu trắng, nhiều kích cỡ, bên trong không chứa gì.

Theo trình bày của Phan T, tất cả số tang vật bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp là ma túy dạng 'thuốc lắc" và ma túy "khay" của Tân cất giấu, nhằm mục đích bán cho người khác, kiếm lời.

Theo Kết luận giám định số 74/GĐTP/2021 ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật – Công an thành phố Nha Trang kết luận:

- Các viên nén màu xanh, trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 1,7947g.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 1,6539g.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 1,8244g.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 1,9278g.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 15,2075g.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 8,8552g.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 5,2306g.

Quá trình điều tra xác định: khoảng một tháng trước ngày bị Tổ công tác phát hiện, Phan T đi đến khu vực Lầu 7, phường Vĩnh P, thành phố Nha T mua 100 viên ma túy "thuốc lắc" với giá 200.000 đồng/1 viên và 02 "hộp mười" ma túy "khay" với giá 10.000.000 đồng/01 "hộp mười" của một đối tượng "Bi" (không xác định được nhân thân, lai lịch) với mục đích bán lại cho người khác, kiếm lời. Sau khi có được ma túy, T bán lại cho người khác với giá 250.000 đồng/1 viên ma túy "thuốc lắc" và khoảng 13.000.000 đồng/1 "hộp mười" ma túy "khay". Những

đối tượng mua ma túy của T đều liên lạc với T qua số điện thoại 0935.944585 để thống nhất giá cả, địa điểm giao nhận. Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/01/2021, Lê Tuấn A sử dụng số điện thoại 0905.279309 liên lạc với T để hỏi mua 05 viên ma túy "thuốc lắc" và "nửa hộp năm" ma túy "khay" với giá 4.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi có được ma túy, Lê Tuấn A đi đến khu vực ngã tư đường Lý Tự T giao nhau với đường Trần Hưng Đ, phường Lộc T, thành phố Nha T thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt giữ như trên.

Phan T và Lê Tuấn A đều khai nhận ngoài lần bị phát hiện như trên, trước đó Lê Tuấn A đã 03 lần mua ma túy của Phan T nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Phan T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Lê Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Phan T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Lê Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan T; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Tuấn A, tuyên phạt bị cáo Phan T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; bị cáo Lê Tuấn A từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Các bị cáo Phan T và Lê Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt một số người làm chứng, xét thấy những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, các vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực ngã tư đường Lý Tự T giao nhau với đường Trần Hưng Đ, phường Lộc T, thành phố Nha T, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nha Trang phát hiện Lê Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép 1,7947g ma túy loại MDMA và 1,6539g ma túy loại Ketamine để sử dụng cho bản thân. Lê Tuấn A khai nhận nguồn gốc số ma túy trên mua của Phan Tân tại hẻm số 24 đường N M, phường Phước T, thành phố Nha T với giá 4.000.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Lê Tuấn A, Tổ công tác tiến hành tuần tra hẻm số 24 đường N M, phường Phước T, thành phố Nha T và phát hiện Phan T. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện và thu giữ trên người và tại nơi ở của Phan T thu giữ được 17,0319g ma túy loại MDMA và 16,0136g ma túy loại Ketamine. Số ma túy trên, Phan T mua về với mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Phan T mua về để bán cho người khác (bao gồm lượng ma túy bán cho Lê Tuấn A) là 18,8268g ma túy loại MDMA và 17,6675g ma túy loại Ketamine.

Quá trình đấu tranh, xác định ngoài lần bị phát hiện, trước đó Lê Tuấn A đã 03 lần mua ma túy của Phan T để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, bị cáo Lê Tuấn A với mục đích sử dụng ma túy cho bản thân nên đến gặp bị cáo Phan T để mua ma túy về sử dụng, trên đường mua về thì bị bắt quả tang. Bị cáo Phan T với mục đích kiếm lời từ việc bán ma túy nên T mua ma túy với khối lượng lớn về để bán cho nhiều người trong đó có Lê Tuấn A.

Do đó có thể kết luận, hành vi của bị cáo Phan T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Lê Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân và làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo T nhiều lần mua bán ma túy nên hành vi phạm tội lần này áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên"

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo T và bị cáo Tuấn A cùng mua bán và tàng trữ hai chất ma túy nên cần áp dụng tình tiết định khung tại điểm p khoản 2 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T mua bán ma túy với khối lượng tương đối lớn so với khung hình phạt theo quy định nên hành vi của bị cáo T là rất nghiêm trọng nên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo T. Vì vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về nhân thân của từng bị cáo: Bị cáo Lê Tuấn A có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo Phan T có một tiền sự về hành vi "Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy" bị Công an thành phố Nha Trang xử phạt hành chính.

[6] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Tuấn A chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và tuyên mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo Tân.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán, tàng trữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết nên tuyên các bị cáo ở mức cao của khung hình phạt nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Ngoài ra, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan T.

Đối với nam thanh niên tên "Bi", người đã bán ma túy cho Phan T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét như sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, sử dụng số thuê bao: 0905279309 của Lê Tuấn A (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, sử dụng số thuê bao: 0935944585 của Phan T (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong): Xét thấy đây là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc với mục đích mua bán ma túy và vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7.2] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét các vật chứng sau đây:

- Một số bịch nylon màu trắng có khóa hằn miệng nhiều kích thước khác nhau, bên trong không chứa gì. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

- Các vật chứng sau đây là chất cấm, không được lưu hành nên cần tiêu hủy, gồm:

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu A", có khối lượng 1,6980g, (một phẩy sáu chín tám không gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu B", có khối lượng 1,4971g, (một phẩy bốn chín bảy một gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu A1", có khối lượng 1,6705g, (một phẩy sáu bảy không năm gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu B1", có khối lượng 1,7921g, (một phẩy bảy chín hai một gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C", có khối lượng 15,1066g (mười lăm phẩy một không sáu sáu gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C1", có khối lượng 8,6523g (tám phẩy sáu năm hai ba gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C2", có khối lượng 5,0443g (năm phẩy không bốn bốn ba gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

Tất cả các vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm b, p khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan T; Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Tuấn A.

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Phan T 10 (Mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Bị cáo Lê Tuấn A 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, sử dụng số thuê bao: 0905279309 của Lê Tuấn A (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, sử dụng số thuê bao: 0935944585 của Phan T (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tiêu hủy các vật chứng sau đây:

+ Một số bịch nylon màu trắng có khóa hằn miệng nhiều kích thước khác nhau, bên trong không chứa gì

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu A", có khối lượng 1,6980g, (một phẩy sáu chín tám không gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu B", có khối lượng 1,4971g, (một phẩy bốn chín bảy một gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu A1", có khối lượng 1,6705g, (một phẩy sáu bảy không năm gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu B1", có khối lượng 1,7921g, (một phẩy bảy chín hai một gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C", có khối lượng 15,1066g (mười lăm phẩy một không sáu sáu gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C1", có khối lượng 8,6523g (tám phẩy sáu năm hai

ba gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ "Hoàn lại mẫu vật sau giám định ký hiệu C2", có khối lượng 5,0443g (năm phẩy không bốn bốn ba gam), một mặt có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

Tất cả các vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[4] Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu